

Số: 3993/TB-TCHQ

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2015

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC Quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại-Chi nhánh tại TP.Hồ Chí Minh tại thông báo số 819/TB-PTPLHCM ngày 17/04/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

- Tên hàng theo khai báo:** Giấy Kraft nâu làm bao xi măng (chưa tẩy trắng), có định lượng 75g/m², dạng cuộn: khổ giấy 810mm, 840mm, 1060mm, 1210mm, mới 100%.
- Đơn vị nhập khẩu:** Công ty TNHH một thành viên TMDV Huỳnh Thy; Địa chỉ: 96/26C đường số 5, P17, quận Gò Vấp; Mã số thuế: 0309871161.
- Số, ngày tờ khai hải quan:** 10035718104/A11 ngày 07/04/2015 tại Chi cục Hải quan CK Cảng Sài Gòn KVI- Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh.
- Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:** Giấy Kraft làm từ bột chưa tẩy trắng, chưa tráng phủ, chưa thấm tẩm, chưa in, chưa trang trí hay nhuộm màu bề mặt, định lượng 75,7 g/m², dạng cuộn, khổ 840mm, đạt chất lượng của giấy kraft làm bao xi măng loại A1.
- Kết quả phân loại:**
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Giấy Kraft làm từ bột chưa tẩy trắng, chưa tráng phủ, chưa thấm tẩm, chưa in, chưa trang trí hay nhuộm màu bề mặt, định

lượng 75,7 g/m², dạng cuộn, khổ 840mm, đạt chất lượng của giấy kraft làm bao xi măng loại A1.

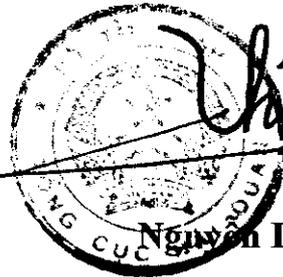
Thuộc nhóm **48.04** “Giấy và bì kraft không tráng, ở dạng cuộn hoặc tờ, trừ loại thuộc nhóm 48.02 hoặc 48.03”, phân nhóm “- Giấy kraft làm bao”, phân nhóm **4804.21** “- - Loại chưa tẩy trắng”, mã số **4804.21.10** “- - - Loại dùng làm bao xi măng” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành././.

Nơi nhận: *huuh*

- Tổng cục trưởng (đề b/cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, thành phố (đề t/hiện);
- Chi cục Hải quan CK Cảng Sài Gòn KVI (Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh);
- Công ty TNHH một thành viên TMDV Huỳnh Thy (96/26C đường số 5, P17, quận Gò Vấp);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Hiền (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Dương Thái